

**BỘ THƯƠNG MẠI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2007/QĐ-BTM

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**

**về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đại lý kinh doanh xăng dầu, ban hành kèm theo Quyết định số 1505/2003/QĐ-BTM ngày 17 tháng 11 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Thương mại**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI**

*Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;*

*Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2007/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thị trường trong nước;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Quy chế đại lý kinh doanh xăng dầu ban hành kèm theo Quyết định số 1505/2003/QĐ-TTg ngày 17 tháng 11 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Thương mại.

1. Khoản 1 Điều 2 được sửa đổi như sau:

“Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Doanh nghiệp xăng dầu đầu mỗi là doanh nghiệp kinh doanh nhập khẩu xăng dầu đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 7 và doanh nghiệp sản xuất chế biến xăng dầu đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 10 Nghị định số 55/2007/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Nghị định số 55/2007/NĐ-CP)”.

2. Khoản 2 Điều 3 được sửa đổi như sau:

“Điều 3. Quy định về đại lý

2. Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh xăng dầu quy định tại Nghị định

số 55/2007/NĐ-CP được kinh doanh bán buôn, bán lẻ xăng dầu trên thị trường nội địa dưới hình thức đại lý theo quy định của Quy chế này và chịu trách nhiệm về giá cả, số lượng, chất lượng xăng dầu bán ra theo các cam kết trong hợp đồng đại lý”.

3. Khoản 3 Điều 4 được sửa đổi như sau:

“Điều 4. Hệ thống đại lý xăng dầu

3. Tổng đại lý chỉ ký hợp đồng với một doanh nghiệp xăng dầu đầu mối. Tại một cửa hàng, trạm bán lẻ xăng dầu chỉ được bán xăng, dầu của một doanh nghiệp xăng dầu đầu mối, phải ghi biển hiệu của doanh nghiệp xăng dầu đầu mối đó theo quy định tại Điểm 3.3 Khoản 3 Điều 5 Quy chế này và phải ghi rõ trong hợp đồng đại lý”.

4. Tiết 1.1 và 1.2 Khoản 1, Tiết 2.1 Khoản 2 và Tiết 3.1 Khoản 3 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“ Điều 5. Trách nhiệm của các doanh nghiệp trong hệ thống đại lý

1. Trách nhiệm của doanh nghiệp xăng dầu đầu mối

1.1. Tổ chức nhập khẩu xăng dầu theo đúng tiến độ về số lượng, cơ cấu chủng loại theo hạn mức nhập khẩu tối thiểu được giao, hoặc theo kế hoạch sản xuất đã đăng ký; bảo đảm chất lượng xăng dầu theo quy định và cung ứng đủ, ổn định cho hệ thống phân phối của mình

đáp ứng các nhu cầu xăng dầu trên địa bàn kinh doanh; thường xuyên bảo đảm lượng xăng dầu dự trữ lưu thông theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 55/2007/NĐ-CP.

1.2. Tổ chức hệ thống phân phối xăng dầu của doanh nghiệp theo quy định tại Điều 4 Quy chế này tại các tỉnh, thành phố phù hợp với khả năng kinh doanh; chỉ được giao xăng dầu cho các doanh nghiệp trong hệ thống đại lý của mình bán dưới hình thức đại lý và theo đúng hợp đồng đại lý đã ký kết.

Đăng ký hệ thống phân phối này với Bộ Thương mại trước ngày 31 tháng 12 năm 2007 theo mẫu kèm theo Quy chế này và đăng ký bổ sung hàng tháng nếu có sự thay đổi. Thông báo cho Sở Thương mại tỉnh, thành phố danh sách các đơn vị trực thuộc, các Tổng đại lý và các đại lý bán lẻ thuộc hệ thống phân phối của mình hoạt động trên địa bàn để Sở Thương mại biết và giám sát”.

“2. Trách nhiệm của Tổng đại lý:

2.1. Lựa chọn và ký hợp đồng làm Tổng đại lý bán xăng dầu cho một doanh nghiệp xăng dầu đầu mối.

Trường hợp, thay đổi chuyên sang làm Tổng đại lý cho doanh nghiệp xăng dầu đầu mối khác, phải thanh lý hợp đồng với doanh nghiệp xăng dầu đầu mối cũ theo quy định trước khi ký hợp đồng làm Tổng đại lý cho doanh nghiệp xăng dầu đầu mối mới”.

“3. Trách nhiệm của đại lý bán lẻ:

3.1. Chỉ được làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho một doanh nghiệp xăng dầu đầu mối hoặc doanh nghiệp làm Tổng đại lý và chỉ được bán lẻ xăng dầu của một doanh nghiệp xăng dầu đầu mối theo hợp đồng đại lý đã ký kết.

Trường hợp thay đổi chuyển sang làm đại lý cho doanh nghiệp xăng dầu đầu mối hoặc Tổng đại lý khác, phải thanh lý hợp đồng với doanh nghiệp xăng dầu đầu mối cũ hoặc Tổng đại lý cũ theo quy định trước khi ký hợp đồng làm đại lý cho doanh nghiệp mới”.

5. Khoản 1 Điều 9 được sửa đổi như sau:

“Điều 9. Về giá xăng dầu

1. Trên cơ sở giá bán xăng dầu và quyền hạn của doanh nghiệp xăng dầu đầu mối quy định tại Khoản 1 Điều 26 Nghị định số 55/2007/NĐ-CP, doanh nghiệp xăng dầu đầu mối quyết định giá bán cụ thể, bao gồm: giá giao tại kho của doanh nghiệp xăng dầu đầu mối; giá bán lẻ tại các cửa hàng, trạm bán lẻ trực thuộc doanh nghiệp xăng dầu đầu mối và tại

các đại lý bán lẻ trong toàn bộ hệ thống phân phối xăng dầu của mình”.

6. Tiết 2.8 Khoản 2 Điều 12 được sửa đổi như sau:

“Điều 12. Xử lý vi phạm

2. Các hành vi vi phạm sau đây đều bị xử lý

2.8. Chuyên tải, sang mạn xăng dầu không đúng vùng nước do Bộ Giao thông Vận tải quy định”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Thương mại; Chánh Văn phòng Bộ Thương mại, Vụ trưởng Vụ Chính sách Thị trường trong nước, Vụ trưởng, Cục trưởng các Vụ, Cục có liên quan của Bộ Thương mại và Giám đốc doanh nghiệp xăng dầu đầu mối chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Trương Đình Tuyển